

Số: 260/KH-UBND

Bình Phước, ngày 05 tháng 12 năm 2017

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 08/8/2017 của Chính phủ về Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

Căn cứ Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng (từ đây viết tắt là Chỉ thị số 13-CT/TW);

Căn cứ Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 08/8/2017 của Chính phủ về Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng (từ đây viết tắt là Nghị quyết số 71/NQ-CP);

Căn cứ Kế hoạch số 82-KH/TU ngày 18/10/2017 của Tỉnh ủy Bình Phước về thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW, ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng,

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông qua Tờ trình số 157/TTr-SNN-KL ngày 24/11/2017. UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp trong Chỉ thị số 13-CT/TW và Nghị quyết số 71/NQ-CP.

- Phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị và toàn xã hội; tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tạo sự chuyên biến mạnh mẽ từ nhận thức đến hành động của các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương, các cơ quan, ban ngành đoàn thể, cán bộ, đảng viên và nhân dân trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật của toàn dân, tích cực tham gia công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, đẩy mạnh xã hội hóa công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

- Nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng rừng và đất lâm nghiệp của các đơn vị chủ rừng, tổ chức kinh tế, quốc phòng, cộng đồng dân cư, hộ gia đình được giao rừng, cho thuê rừng gắn liền với việc giao đất, cho thuê đất.

- Khắc phục những hạn chế, yếu kém trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng thời gian qua, thực hiện đạt mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đại

biểu Toàn quốc lần thứ XII của Đảng về lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn, trong đó có chuyên ngành lâm nghiệp, đồng thời, góp phần tạo việc làm, xóa đói, giảm nghèo, cải thiện sinh kế, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường sinh thái để phát triển bền vững.

2. Yêu cầu

- Xác định rõ vai trò của các tổ chức đảng, các cấp chính quyền, người đứng đầu các cấp ủy đảng, chính quyền các cấp và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

- Tổ chức nghiên cứu, quán triệt các nội dung phù hợp với từng đối tượng, thành phần, từng cấp, ngành, nhằm giúp cho cán bộ, đảng viên và nhân dân nắm vững, hiểu rõ những nội dung cơ bản của Chỉ thị số 13-CT/TW và Nghị quyết số 71/NQ-CP. Việc tổ chức nghiên cứu, quán triệt phải nghiêm túc, thiết thực, hiệu quả, tránh hình thức.

- Xác định công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Thực hiện nghiêm công tác quản lý bảo vệ rừng gắn với phát triển kinh tế xã hội và bảo vệ quốc phòng an ninh của địa phương; thực hiện đúng quy định pháp luật về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

- Xử lý nghiêm minh những vi phạm theo pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng, tập trung thống kê, điều tra, triệt phá những "đầu nậu", chủ đường dây buôn bán lâm sản trái pháp luật.

- Các giải pháp thực hiện, giải quyết vấn đề phải mang tính chiến lược, đồng bộ và lâu dài; tăng cường sự phối hợp kịp thời, thường xuyên, chặt chẽ của cả hệ thống chính trị tạo nên sức mạnh tổng hợp trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

- Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân, nhất là người đứng đầu và cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp phải thật sự gương mẫu, đi đầu trong việc triển khai thực hiện các quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước về công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

- Các cơ quan chuyên ngành lâm nghiệp từ cấp tỉnh đến cấp huyện chủ động tham mưu cho cấp ủy, chính quyền các cấp xây dựng, cụ thể hóa thành kế hoạch hằng tháng, quý, năm của cấp ủy, chính quyền, các đoàn thể để triển khai thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW và Nghị quyết số 71/NQ-CP.

- Hàng năm, bố trí đủ kinh phí bảo đảm cho công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, ý nghĩa và tầm quan trọng của công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng

1.1 Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

1.1.1 Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo

- Các cơ quan chuyên môn của tỉnh đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật bằng nhiều nội dung, hình thức phong phú để mọi tổ chức, cá nhân nhận thức và có trách nhiệm của mình đối với công tác bảo vệ và phát triển rừng; thấy rõ được vai trò đặc biệt quan trọng của rừng đối với sự phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường sinh thái và hạn chế ảnh hưởng tới biến đổi khí hậu đang diễn ra gay gắt.

- Các cơ quan truyền thông của địa phương tăng thời lượng đưa tin, tuyên truyền, phổ biến kiến thức, pháp luật về công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng. Tăng cường sự giám sát của người dân, cộng đồng, các đoàn thể nhân dân, các cơ quan thông tin đại chúng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

- Những địa phương có rừng, đưa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng vào sinh hoạt định kỳ; xem đây là nhiệm vụ thường xuyên của các tổ chức, đoàn thể và đưa vào tiêu chí bình xét thi đua.

1.1.2 Tổ chức triển khai thực hiện

- Xây dựng các tài liệu, tin bài, phóng sự chuyên đề về công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; biểu dương gương người tốt, việc tốt trong bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng; phê phán công khai các hành vi thiếu trách nhiệm, các vi phạm nghiêm trọng trong bảo vệ rừng của các tổ chức, cá nhân trên các phương tiện thông tin đại chúng để giáo dục phòng ngừa chung.

- Xây dựng, triển khai Đề án về đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng.

1.2 Sở Thông tin và Truyền thông

- Hướng dẫn các cơ quan báo chí, phát thanh truyền hình trên địa bàn tỉnh đẩy mạnh công tác tuyên truyền đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; tăng cường sự giám sát của người dân, cộng đồng, các đoàn thể nhân dân, các cơ quan thông tin đại chúng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng;

- Phối hợp với Ban Tuyên giáo tỉnh chỉ đạo các cơ quan báo chí, đài phát thanh, truyền hình tỉnh mở các chuyên trang, chuyên mục và tăng thời lượng đưa tin về công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

1.3 Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh

- Tăng thời lượng đưa tin, tuyên truyền, phổ biến kiến thức, pháp luật về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; đăng tin, bài biểu dương người tốt, việc tốt trong bảo vệ, phát triển rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng, phê phán các hành vi vi phạm pháp luật bảo vệ và phát triển rừng.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng các tài liệu, tin bài, phóng sự chuyên đề về công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng để đưa tin, tuyên truyền, phổ biến kiến thức trên sóng Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Phước.

1.4 Sở Giáo dục và Đào tạo

- Giáo dục, tuyên truyền về ý thức bảo vệ rừng của người dân thông qua việc giáo dục học sinh, sinh viên các trường trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng các Chương trình, Kế hoạch cụ thể nhằm tuyên truyền, giáo dục ý thức bảo vệ rừng cho học sinh, sinh viên các trường trên địa bàn tỉnh.

1.5 Các Ban, ngành, cơ quan, đoàn thể liên quan trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao tăng cường tổ chức tuyên truyền, giáo dục pháp luật trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng nhằm vận động cán bộ, công nhân, viên chức và người lao động thấy rõ trách nhiệm, tự giác chấp hành pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng.

1.6 Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh đẩy mạnh việc phổ biến, giáo dục pháp luật, kiến thức về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng phù hợp từng đối tượng.

2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

2.1 Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2.1.1 Tham mưu UBND tỉnh

- Ban hành Quyết định phân công, phân cấp cụ thể trách nhiệm quản lý Nhà nước cho chính quyền cơ sở, quy định rõ trách nhiệm người đứng đầu chính quyền, cơ quan, tổ chức về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng theo Quyết định số 07/2012/QĐ-TTg ngày 02/8/2012 của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách tăng cường công tác bảo vệ rừng.

- Rà soát, bổ sung, hoàn thiện hệ thống các cơ chế, chính sách về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng phù hợp tình hình thực tế tại địa phương để bảo đảm tính đồng bộ, hiệu quả, khả thi; thực hiện các chính sách về chi trả dịch vụ môi trường rừng. Gắn mục tiêu bảo vệ, phát triển rừng với hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện đời sống, nâng cao thu nhập, bảo đảm đời sống, việc làm, an sinh xã hội cho người dân địa phương, đồng bào dân tộc miền núi, biên giới, nhất là người dân làm nghề rừng. Đẩy mạnh xã hội hoá, có cơ chế, khuyến khích, tạo thuận lợi cho người dân và các thành phần kinh tế cùng tham gia quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

- Kiên quyết giữ bằng được diện tích rừng tự nhiên hiện còn gắn với phục hồi rừng; kết hợp bảo vệ rừng với phát triển môi trường sinh thái thông qua mô hình du lịch sinh thái và phát triển kinh tế dưới tán rừng. Tăng độ che phủ rừng và cây lâu năm đến năm 2020 đạt 74,8%.

- Quy hoạch, phát triển rừng trồng phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và quốc phòng an ninh. Công khai, minh bạch quy hoạch, kế hoạch phát triển cây công nghiệp, lâm nghiệp để tận dụng nguồn lực từ nhân dân và xã hội.

- Trên cơ sở kết quả Dự án "Tổng điều tra kiểm kê rừng toàn quốc giai đoạn 2013-2016", giao trách nhiệm quản lý nhà nước về rừng và đất lâm nghiệp đến Chủ tịch UBND cấp huyện, cấp xã và chủ rừng.

- Tăng cường quản lý đất lâm nghiệp, phát hiện, xử lý kịp thời các vụ vi phạm pháp luật về đất đai. Thu hồi toàn bộ đất lâm nghiệp bị lấn chiếm trái pháp luật để trồng lại rừng; chấm dứt tình trạng mua, bán và "hợp thức hóa" quyền sử dụng đất do phá rừng trái pháp luật.

- Chỉ đạo cơ quan chức năng phối hợp với cấp ủy, chính quyền cơ sở thường xuyên việc kiểm tra các khu rừng trọng điểm có nguy cơ bị lấn chiếm, bị phá, khai thác lâm sản trái pháp luật, xác định đường dây, "đầu nậu"; Xử lý nghiêm minh theo quy định những vụ vi phạm pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng, tập trung thống kê, điều tra, triệt phá những "đầu nậu", chủ đường dây buôn bán lâm sản trái pháp luật; rà soát, xử lý dứt điểm các vụ án tồn đọng gắn với tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương để giáo dục, răn đe phòng ngừa chung.

- Thực hiện nghiêm túc việc dừng khai thác gỗ rừng tự nhiên gắn với triển khai thực hiện các cơ chế chính sách bảo vệ và phát triển rừng, gắn với hỗ trợ các doanh nghiệp và người dân trong việc bảo vệ và phát triển rừng; cải thiện sinh kế, bảo vệ môi trường sinh thái để phát triển bền vững.

- Quản lý chặt chẽ, kiểm tra thường xuyên, đột xuất các cơ sở chế biến gỗ; xử lý nghiêm, đúng quy định pháp luật, kiên quyết đình chỉ hoạt động cơ sở chế biến gỗ vi phạm các quy định của Nhà nước. Thu hồi, không cấp mới giấy phép kinh doanh đối với cơ sở chế biến gỗ không đảm bảo nguồn nguyên liệu hợp pháp hoặc không phù hợp với quy hoạch.

- Quản lý chặt chẽ tình trạng dân di cư tự do tại nơi đi và nơi đến theo quy định pháp luật và Chỉ thị số 39/2004/CT-TTg ngày 12/11/2004 của Thủ tướng Chính phủ.

- Kiện toàn, củng cố tổ chức, bộ máy quản lý nhà nước của các ban ngành về lâm nghiệp hiệu quả, cụ thể:

+ Thường xuyên củng cố, kiện toàn và phát huy vai trò, trách nhiệm của Ban chỉ đạo thực hiện Kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng các cấp.

+ Hoàn thành Đề án sắp xếp, đổi mới hoạt động công ty nông lâm nghiệp theo Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 12/3/2014 của Bộ Chính trị và Nghị định số 118/2014/NĐ-CP ngày 17/12/2014 của Chính phủ theo quy định.

+ Hoàn thành việc sắp xếp các Ban QLRP theo Quyết định số 17/2015/QĐ-TTg ngày 09/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ theo quy định.

+ Củng cố, kiện toàn và xây dựng lực lượng kiểm lâm, lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách của các chủ rừng để thực thi hiệu quả công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

+ Tiếp tục thực hiện Đề án Kiện toàn tổ chức, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Kiểm lâm giai đoạn 2014 - 2020 theo Quyết định số 1920/QĐ-TTg ngày 24/10/2014 của Thủ tướng Chính phủ, triển khai thực hiện xây dựng lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách của chủ rừng theo Quyết định số 44/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

- Quản lý và sử dụng có hiệu quả Quỹ dịch vụ môi trường rừng, thu đầy đủ, kịp thời đối với các diện tích chuyển đổi phải nộp tiền trồng rừng thay thế đã được phê duyệt.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả sau khi Luật Bảo vệ và Phát triển rừng (Sửa đổi) được ban hành và có hiệu lực.

2.1.2 Tổ chức triển khai thực hiện

- Chủ động, nâng cao năng lực, xử lý kịp thời, hiệu quả công tác phòng cháy, chữa cháy rừng để hạn chế thấp nhất số vụ cháy rừng và thiệt hại do cháy rừng xảy ra.

- Nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của lực lượng kiểm lâm để thực thi hiệu quả công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

- Phối hợp với các đơn vị: Công an tỉnh, Sở Tài chính, Sở Công thương, Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh và các lực lượng liên quan đấu tranh phòng, chống các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng, ngăn chặn hoạt động buôn lậu, vận chuyển trái phép lâm sản qua biên giới và gian lận thương mại trong hoạt động xuất nhập khẩu gỗ, lâm sản.

- Tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn việc thực thi pháp luật về quản lý, bảo vệ rừng trên địa bàn tỉnh.

- Đào tạo, bồi dưỡng và phát triển đội ngũ cán bộ ngành lâm nghiệp có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng cao, tâm huyết với nghề; tăng cường nghiên cứu, ứng dụng công nghệ cao, chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất lâm nghiệp.

2.2 Công an tỉnh

- Chỉ đạo lực lượng công an cấp huyện và các đơn vị trực thuộc phối hợp với lực lượng kiểm lâm các cấp tổ chức kiểm tra các khu rừng có nguy cơ bị lấn chiếm, phá, khai thác lâm sản trái pháp luật, xác định, triệt phá các đường dây, "đầu nậu" phá rừng, khai thác, vận chuyển, buôn bán lâm sản trái pháp luật.

- Chỉ đạo đấu tranh phòng, chống các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng. Xử lý nghiêm minh các vụ án hình sự thuộc lĩnh vực bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn UBND cấp huyện thực hiện phòng cháy, chữa cháy rừng.

2.3 Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh

- Chỉ đạo lực lượng của ngành (đặc biệt là các đơn vị đóng quân trên địa bàn vùng biên giới và vùng xung yếu về quốc phòng, an ninh) phối hợp với chính quyền địa phương và lực lượng kiểm lâm tham gia đấu tranh phòng, chống các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng, ngăn chặn hoạt động buôn lậu, vận chuyển trái phép lâm sản qua biên giới.

- Chỉ đạo lực lượng Bộ đội Biên phòng, dân quân tự vệ sẵn sàng hỗ trợ địa phương và chủ rừng ứng cứu các vụ cháy rừng lớn, tham gia ngăn chặn phá

rừng, khai thác lâm sản, buôn bán vận chuyển lâm sản trái phép vùng giáp ranh và vùng biên giới.

2.4 Sở Tài nguyên và Môi trường

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn và các Sở, ngành, địa phương liên quan kiểm soát chặt chẽ việc giao đất, cho thuê đất gắn liền với giao rừng, cho thuê rừng, chuyển đổi mục đích sử dụng đất rừng theo đúng quy định của pháp luật;

2.5 Sở Công thương

- Chỉ đạo lực lượng quản lý thị trường phối hợp với lực lượng kiểm lâm tăng cường công tác chống buôn lậu, kiểm tra, kiểm soát và ngăn chặn kinh doanh, buôn bán gỗ, lâm sản và động vật hoang dã trái phép.

- Chủ trì, tham mưu UBND tỉnh xây dựng các cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển công nghiệp chế biến và thị trường lâm sản.

2.6 Sở Kế hoạch và Đầu tư

Tổng hợp nhu cầu vốn đầu tư phát triển, tham mưu UBND tỉnh bố trí đủ vốn theo kế hoạch đầu tư công trung hạn đã được HĐND tỉnh thông qua để triển khai các nhiệm vụ trong kế hoạch.

2.7 Sở Tài chính

Hướng dẫn các đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch kinh phí hàng năm; tổng hợp, bố trí vốn sự nghiệp lâm nghiệp và đảm bảo đủ nguồn vốn cho việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ trong kế hoạch này.

2.8 Sở Nội vụ

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu UBND tỉnh kiện toàn, củng cố tổ chức, bộ máy quản lý nhà nước của các ban ngành về lâm nghiệp bảo đảm hoạt động hiệu quả theo đúng tinh thần Nghị quyết 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành Trung ương khóa XII; Công văn số 2882/VPCP-TCCV ngày 21/9/2017 của Văn phòng Chính phủ về triển khai kết luận số 17-KL/TW của Bộ chính trị về tinh giản biên chế và theo quy định của pháp luật.

3. Điều tra, đo đạc, xây dựng hồ sơ quản lý, phân định, đánh mốc ranh giới các loại rừng

3.1 Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

3.1.1 Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh

- Tổ chức rà soát, xác định rõ, kiểm soát chặt chẽ cơ cấu diện tích rừng theo mục đích sử dụng (rừng đặc dụng, rừng phòng hộ và rừng sản xuất), phê duyệt quy hoạch ba loại rừng cấp tỉnh nhằm phục vụ quản lý rừng bền vững; khắc phục và giải quyết dứt điểm tình trạng tranh chấp, lấn chiếm đất rừng trái pháp luật.

- Thực hiện công tác giao rừng, cho thuê rừng theo đúng quy định. Đối với diện tích rừng và đất lâm nghiệp do UBND cấp xã đang quản lý phải khẩn

trương rà soát để tổ chức giao, cho thuê cho các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng theo quy định của pháp luật.

- Tiếp tục sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của các công ty lâm nghiệp. Căn cứ phương án sắp xếp, đổi mới và phát triển công ty lâm nghiệp đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, quy hoạch sử dụng đất của địa phương và hiện trạng sử dụng đất để đề xuất phương án sử dụng đất quy hoạch cho lâm nghiệp. Chỉ đạo các địa phương sau khi tiếp nhận đất của các Công ty Lâm nghiệp phải tiến hành rà soát lại đối tượng sử dụng đất, diện tích của từng đối tượng đang sử dụng để thực hiện giao lại hoặc cho thuê.

3.1.2 Tổ chức triển khai thực hiện

Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường hoàn thành việc đo đạc, lập bản đồ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và giao đất hoặc thuê đất gắn liền với giao rừng, cho thuê rừng theo quy định của pháp luật về đất đai và Luật Bảo vệ và Phát triển rừng.

3.2 Sở Tài nguyên và Môi trường

- Tham mưu UBND tỉnh hoàn thành việc điều tra, đo đạc, lập bản đồ địa chính, xây dựng hồ sơ quản lý, phân định, xác định mốc ranh giới các loại rừng trên bản đồ và thực địa đến đơn vị hành chính xã, phường, thị trấn; ranh giới lâm phận quốc gia và ranh giới quản lý rừng của các chủ rừng; cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và giao đất hoặc thuê đất gắn liền với giao rừng, cho thuê rừng theo quy định của pháp luật về đất đai và Luật Bảo vệ và Phát triển rừng.

- Hướng dẫn UBND cấp huyện và các đơn vị chủ rừng xác định ranh giới diện tích đất quy hoạch cho lâm nghiệp đến năm 2020 để phát triển rừng phù hợp quy hoạch sử dụng đất được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

- Rà soát, điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất phù hợp với nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh của các công ty lâm nghiệp.

3.3 Sở Tài chính

Bổ trí kinh phí để điều tra, đo đạc lập bản đồ địa chính, xây dựng cơ sở dữ liệu giao đất, giao rừng, hoàn thành đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các chủ rừng theo quy định của pháp luật.

4. Rà soát, đánh giá, kiểm soát chặt chẽ các quy hoạch, dự án phát triển kinh tế, xã hội có tác động đến diện tích, chất lượng rừng

4.1 Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

4.1.1 Tham mưu UBND tỉnh

- Khẩn trương rà soát, điều chỉnh Quy hoạch ba loại rừng và đất lâm nghiệp (bao gồm cả rừng trồng); quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng giai đoạn 2011-2020; quy hoạch mạng lưới chế biến gỗ và các quy hoạch liên quan phù hợp với tình hình địa phương và gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp của tỉnh. Các quy hoạch ngành phải phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và quy hoạch ngành của Trung ương.

- Thực hiện rà soát, đánh giá, kiểm soát chặt chẽ các quy hoạch, dự án phát triển kinh tế, xã hội có tác động tiêu cực đến diện tích, chất lượng rừng, đặc biệt là đối với rừng tự nhiên, rừng phòng hộ; có cơ chế quản lý, giám sát chặt chẽ các dự án chuyển đổi mục đích sử dụng rừng, nhất là đối với các dự án phát triển thủy điện, điện năng lượng mặt trời, khai thác khoáng sản, xây dựng các khu công nghiệp, dịch vụ du lịch...

- Rà soát, đánh giá lại kết quả thực hiện và hiệu quả kinh tế, xã hội, môi trường đối với các dự án cải tạo rừng tự nhiên; dự án chuyển đổi rừng sang trồng cao su, sản xuất nông nghiệp (hoàn thành trong năm 2018).

- Kiểm tra, giám sát chặt chẽ và kiên quyết đình chỉ, thu hồi đất đối với dự án chuyển đổi mục đích sử dụng rừng có sai phạm, hoặc có nguy cơ gây thiệt hại lớn về rừng, môi trường sinh thái, ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động sản xuất và đời sống người dân vùng dự án; đồng thời, xử lý nghiêm minh, công khai, minh bạch các tổ chức, cá nhân vi phạm, thiếu trách nhiệm trong công tác thẩm định, phê duyệt, cấp phép đầu tư.

- Không chuyển diện tích rừng tự nhiên hiện có sang mục đích sử dụng khác trên địa bàn tỉnh (trừ các dự án phục vụ cho mục đích quốc phòng, an ninh, hoặc các dự án phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội cần thiết do Thủ tướng Chính phủ quyết định).

4.1.2 Tổ chức triển khai thực hiện

- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các địa phương và đơn vị chủ rừng: dừng khai thác chính gỗ rừng tự nhiên, không chuyển diện tích rừng tự nhiên hiện có sang mục đích sử dụng khác trên địa bàn tỉnh; thực hiện các quy hoạch, dự án phát triển kinh tế, xã hội có tác động đến diện tích, chất lượng rừng.

4.2 Sở Tài nguyên và Môi trường

Tổ chức thẩm định và phê duyệt theo thẩm quyền báo cáo đánh giá tác động môi trường của các dự án đầu tư nhằm giảm thiểu tác động tiêu cực đến diện tích, chất lượng rừng, đa dạng sinh học trong khu vực dự án, các dự án cải tạo rừng tự nhiên và các dự án chuyển đổi rừng sang các mục đích khác theo các quy định hiện hành; kiểm tra, giám sát việc thực hiện các yêu cầu về bảo vệ môi trường của các dự án đầu tư.

5. Tăng cường công tác phát triển rừng, nâng cao giá trị của rừng

5.1 Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu UBND tỉnh

- Xây dựng và chỉ đạo thực hiện kế hoạch đảm bảo cung cấp đủ giống có chất lượng từng bước được cải thiện cho kế hoạch trồng rừng và cây phân tán hàng năm; hình thành mạng lưới sản xuất và cung ứng giống theo hướng xã hội hoá với nhiều thành phần kinh tế tham gia dưới sự quản lý, giám sát chặt chẽ về chất lượng giống của các cơ quan quản lý nhà nước.

- Thực hiện quyết liệt kế hoạch phát triển rừng hàng năm, thực hiện nghiêm việc trồng rừng thay thế theo Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 24/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ.

- Đẩy mạnh trồng rừng phòng hộ ven sông, vùng bán ngập, lòng hồ và rừng đầu nguồn; trồng rừng mới, trồng lại rừng sau khai thác; trồng rừng tập trung, trồng cây lâm nghiệp phân tán; trồng rừng thay thế; khoanh nuôi, xúc tiến tái sinh phục hồi, bổ sung rừng, nâng cao giá trị đa dạng sinh học, khả năng cung cấp lâm sản, khả năng phòng hộ và các giá trị khác của rừng.

- Khẩn trương thực hiện thu hồi, giải phóng mặt bằng để hoàn thành công tác trồng rừng bán ngập. Thời gian hoàn thành đến năm 2020.

- Triển khai các dự án làm ranh, tạo vùng đệm để bảo vệ rừng (như trồng tre gai, móc mương xung quanh...), thực hiện các dự án chăn nuôi dưới tán, phát triển du lịch sinh thái.

- Xây dựng phương án bảo vệ và phát triển rừng gắn với việc khai thác, sử dụng bền vững các sản phẩm lâm sản ngoài gỗ từ rừng (Lồ ô, tre, nứa, nấm, măng, rau rừng, cây dược liệu...) và thông qua mô hình du lịch sinh thái và phát triển kinh tế dưới tán rừng.

- Tổ chức Hội thảo bàn về công tác giữ rừng nhằm thay đổi tư duy, nhận thức của đội ngũ Kiểm lâm và chủ rừng.

- Rà soát, xây dựng phương án, giải pháp chuyển một số diện tích rừng trồng cao su không hiệu quả để xây dựng các dự án Pin mặt trời, khu công nghiệp, khu dân cư, khu Nông nghiệp công nghệ cao...

- Nghiên cứu, điều chỉnh một số cơ chế, chính sách cho phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương.

- Dừng khai thác gỗ rừng tự nhiên trên địa bàn tỉnh; nâng cao hiệu quả kinh tế, xã hội, môi trường đối với rừng sản xuất; ngăn chặn kịp thời, hiệu quả tình trạng suy thoái rừng.

- Phát huy tiềm năng, quỹ đất của tỉnh để khuyến khích người dân trồng cây lâm nghiệp phân tán, vừa góp phần phủ xanh và tạo cảnh quan, còn là nguồn cung cấp nguyên liệu cho ngành công nghiệp chế biến gỗ.

- Kiểm tra, đánh giá và xử lý dứt điểm đối với diện tích rừng trồng theo Chương trình 327 (Quyết định số 327-CT ngày 15/9/1992 của Chủ tịch Hội đồng bộ trưởng) và Chương trình 661 (Quyết định số 661/QĐ-TTg ngày 29/7/1998 của Thủ tướng Chính phủ).

5.2 Sở Tài chính và Sở Kế hoạch và Đầu tư

Bố trí, ưu tiên giao vốn kế hoạch cho các dự án bảo vệ và phát triển rừng, các dự án ổn định dân di cư tự do tại địa phương và các dự án khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn theo quy định.

5.3 Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch

- Tham mưu UBND tỉnh rà soát, bổ sung, điều chỉnh các Quy hoạch phát triển du lịch gắn với bảo tồn rừng và bảo vệ môi trường để thống nhất với quy định tại Chỉ thị 26/CT-TTg ngày 06/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục triển khai hiệu quả của Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ.

6. **Đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong quản lý, bảo vệ và phát triển rừng**

Các Sở, ngành liên quan có trách nhiệm tham mưu UBND tỉnh:

- Tăng cường quan hệ hợp tác trong quản lý bảo vệ rừng vùng giáp ranh, đấu tranh, ngăn chặn hoạt động buôn lậu, vận chuyển trái phép lâm sản qua biên giới với các tỉnh giáp ranh của Campuchia.

- Chủ động hợp tác, hội nhập quốc tế về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, tranh thủ tối đa và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn tài trợ nước ngoài (vốn ODA, vay ưu đãi và hỗ trợ quốc tế...) theo hướng tăng cường cho công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, cấp chứng chỉ rừng và xây dựng hạ tầng lâm sinh.

III. **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan và UBND cấp huyện căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể tổ chức thực hiện; định kỳ sơ kết, tổng kết đánh giá tình hình thực hiện gửi về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Chính phủ.

2. Đề nghị các cấp ủy đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức đoàn thể có Chương trình, Kế hoạch cụ thể đẩy mạnh các hoạt động tham gia công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; vận động nhân dân, đoàn viên, hội viên gương mẫu chấp hành các quy định pháp luật về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng và phối hợp với cơ quan chức năng giám sát việc thực hiện.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện, cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể của Kế hoạch này, các Sở, ngành, đơn vị có liên quan và UBND cấp huyện chủ động đề xuất, gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp và báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ NN&PTNT;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UB MTTQ VN tỉnh và các đoàn thể;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch;
- Các Sở, ban, ngành;
- Bộ CHQS tỉnh;
- Bộ CHB&BP tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Đài Phát thanh và Truyền hình;
- Báo Bình Phước;
- UBND các huyện, thị xã;
- LĐVP, Phòng: KT, TH, KGVX, NC;
- Lưu VT (Đ.Thắng LNKH 03).



CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Trâm